ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG THCS HẬU GIANG

Số:09/KH-HG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 6, ngày 05 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường THCS Hậu Giang Giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

A- CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

B- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tình hình chung

- Trường THCS Hậu Giang ngụ tại địa chỉ số 176/1A Hậu Giang - Phường 6 - Quận 6, trường được thành lập năm 2001 với diện tích 4.945 m^2 công trình được xây dựng kiên cố gồm 1 trệt, 2 lầu, có 31 phòng học với 5 phòng chức năng.

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2021 – 2025; kế thừa, phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2016 - 2020, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của Trường THCS Hậu Giang là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS trong Quận 6 xây dựng ngành giáo dục của quận nhà theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

- Trong các năm qua, trường đã tập trung tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao ý thức dạy tốt, học tốt, ý thức trách nhiệm nâng cao năng lực quản lý và tích cực đổi mới phương pháp để đáp ứng yêu cầu của ngành. Xây dựng môi trường sư phạm "Thầy cô gương mẫu, học sinh chăm ngoan", tập trung giáo dục đạo đức và nếp sống cho giáo viên và học sinh, tạo sự ổn định và phát huy những thế mạnh trong nề nếp dạy học của trường. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và nhận Bằng khen của UBND thành phố tặng.

II. Môi trường bên trong

1. Số liệu cụ thể:

a) Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Tập sự	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	8	6	4	8		2	6		
2	Văn	9	8	4	9		0	9		
3	Ngoại ngữ	9	7	2	9		1	8		
4	Lý	3	0	1	3		1	2		
5	Hóa	1	1	0	1		0	1		
6	Sinh	4	3	1	4		0	4		
7	Sử	2	2	0	2		0	2		
8	Địa	3	2	0	3		0	3		
9	Giáo dục công dân	2	2	2	2		0	2		
10	Công nghệ	4	4	0	4		1	3		
11	Âm nhạc	2	1	0	2		0	2		
12	Mỹ thuật	2	0	1	2		0	2		
13	Giáo dục thể chất	3	0	2	3		0	3		
14	Tin học	5	1	1	5		0	5		
	TỔNG CỘNG	**57**	**37**	**18**	**57**	**0**	**5**	**52**	**0**	

b) Cán bộ - nhân viên:

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	CBQL	3	2	3	3	0	2	1	0	
2	TPT	1	0	0	1	0	0	1	0	
3	Kế toán	1	1	1	0	1	0	1	0	
4	Thủ quỹ	1	1	1	1	0	0	1	0	
5	Văn thư	1	1	0	1	0	0	1	0	
6	Thư viện	1	1	0	1	0	0	0	1	
7	Thiết bị, Học vụ	1	1	1	1	0	0	1	0	
8	NV hỗ trợ HS HN-KT, Y tế	1	1	0	1	0	0	0	0	1
9	Bảo vệ	3	0	0	0	3	0	0	0	3
10	Phục vụ	4	4	0	0	4	0	0	0	3
	TỔNG CỘNG	**17**	**12**	**6**	**9**	**7**	**2**	**6**	**1**	**7**

c) Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Hộ nghèo - cận nghèo
		T.số	Nữ	Dân tộc			
6	9	379	177	114	45	0	14
7	7	309	154	97	45	0	12
8	8	329	167	91	45	0	9
9	6	255	119	76	45	0	7
Cộng	30	1272	617	378	45	0	42

d) Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học:

- Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cán bộ quản lý họp tổ chuyên môn đầu năm bổ sung thêm đồ dùng dạy học bị hư hỏng và các danh mục thiết bị còn thiếu .

- Thư viện giới thiệu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh.

2. Thuận lợi, khó khăn:

a) Thuận lợi:

- Trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 6 và sự quan tâm Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến; đảm bảo đủ số lượng và 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó trên chuẩn 07/58 chiếm 12,07%.

- Quy mô phát triển của đơn vị thuộc trường loại 1 với biên chế hàng năm 31 lớp; 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên về hạnh kiểm và 98,3% trở lên về học lực, trong đó học sinh giỏi chiếm hơn 44%.

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị của đơn vị đáp ứng cơ bản cho nhu cầu giáo dục.

b) Khó khăn:

- Trường nằm trong khu vực đa số phụ huynh học sinh là lao động nghèo, sự quan tâm của phụ huynh đối đối với việc học tập của con em còn hạn chế. Một bộ phận học sinh chưa có ý thức tự giác học tập, thiếu sự quan tâm của gia đình còn dễ bị tác động bởi những tiêu cực xã hội nên chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn.

- Còn một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên lớn tuổi cũng là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

III. Môi trường bên ngoài

Trường THCS Hậu Giang thuộc Phường 6, Quận 6, năm học 2020 - 2021 học sinh thuộc diện miễm giảm 48 em, địa bàn còn nhiều gia đình khó khăn, nhưng Đảng ủy, UBND Phường 6 rất quan tâm đến công tác giáo dục như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XIII - nhiệm kỳ 2020 - 2025 về công tác giáo dục là tiếp tục nâng cao dân trí, duy trì kết quả phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông, phấn đấu kéo giảm tỉ lệ trẻ bỏ học bậc trung học cơ sở dưới 1%. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý.

1. Cơ hội:

- Các Nghị quyết của Đảng, Chỉ thị của nhà nước về công tác giáo dục; khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành Giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu số hóa, kỹ thuật, công nghệ cao của đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

- Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể, hội khuyến học với sự nghiệp giáo dục của trường ngày càng sâu sắc, thiết thực cả về vật chất và tinh thần góp phần rất lớn tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện việc chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục.

- Ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ. Phương tiện thông tin ngày càng mở rộng vừa là cơ hội, vừa là thách thức giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt", thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2. Thách thức:

- Chiến lược phát triển giáo dục Trường THCS Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025 với kế hoạch đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản về chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục trong giai đoạn mới.

- Tăng cường các giải pháp để tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, đảm bảo hiệu suất đào tạo.

- Đổi mới phương pháp dạy học, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt việc tự học, dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

IV. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được:

- Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả. Phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề, gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

- Tháng 03/2020, nhà trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp Chứng nhận Đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trao quyết định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Nền nếp, kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.

- Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định. Tỷ lệ học sinh khá giỏi trong 5 năm gần đây luôn đạt trên 72.0%, tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm tốt đạt trên 98.0%.

- Số lượng học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố và học sinh đậu lớp 10 chuyên cao hơn so với mặt bằng chung của quận.

- Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 98% trở lên, tỉ lệ học sinh lưu ban bỏ học đạt dưới 2%.

- Hiệu suất đào tạo các khóa học đạt trên 88.0%.

- Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%.

Nguyên nhân khách quan:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo quận, địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ và phát triển cơ sở vật chất của nhà trường.

- Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nguyên nhân chủ quan:

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nền nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện - học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỷ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được:

- Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một bộ phận giáo viên lớn tuổi chưa quen với phương pháp tư duy, giảng dạy mới; số giáo viên trẻ cần được bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ.

- Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý về giảng dạy của giáo viên.

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức và pháp luật cho học sinh.

C- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh:

Xây dựng chiến lược phát triển Trường THCS Hậu Giang phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Tầm nhìn:

Đến năm 2030, Trường THCS Hậu Giang phấn đấu trường đạt chất lượng cao theo chuẩn về giáo dục, có kế hoạch cải tiến chất lượng về mọi mặt; phấn đấu phát triển theo hướng tiên tiến, hiện đại.

3. Giá trị cốt lõi:

- Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Phát huy lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò các đoàn thể, làm tốt công tác phát triển Đảng.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh - sạch - đẹp, hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương

pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

4. Phương châm hành động:

Xây dựng tập thể sư phạm Đoàn kết - Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập – Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Thực hiện các văn bản chỉ đạo.

- Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo ra những học sinh có kiến thức cơ bản, có hiểu biết về truyền thống dân tộc, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

- Tập trung thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 kể từ năm học 2021 - 2022; tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

1. Các mục tiêu tổng quát:

1.1- Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục):

Đến năm 2022, Trường THCS Hậu Giang có tầm nhìn và quyết tâm phát triển cao.

1.2- Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu):

Đến năm 2022, Trường THCS Hậu Giang đạt chất lượng cao được xếp hạng là một trong 4 trường THCS chất lượng cao của toàn quận 6.

1.3- Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu):

Đến năm 2025, Trường THCS Hậu Giang được xếp hạng III trong tốp 10 trường THCS chất lượng cao của toàn Quận 6.

2. Các mục tiêu từng giai đoạn:

2.1- Đến năm 2022, Trường THCS Hậu Giang phấn đấu hoàn thành mục tiêu ngắn hạn được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- Có ít nhất có 10% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp quận trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 2%, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.

- Chất lượng giáo dục loại khá, giỏi đạt từ 65 - 80% (học lực giỏi 34%; học lực khá 36% ; hạnh kiểm khá, tốt chiếm 99%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu).

- Đạt 100% tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

2.2- Đến năm 2025, Trường THCS Hậu Giang hoàn thành thắng lợi mục tiêu trung hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- Đạt cơ bản các tiêu chuẩn và đủ điều kiện được công nhận trường THCS đạt chất lượng cao.

- Trở thành trường trọng điểm chất lượng, uy tín của Quận 6 (thương hiệu).

2.3- Đến năm 2030, Trường THCS Hậu Giang phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định.

- Thương hiệu nhà trường được nâng cao.

- Đạt thương hiệu: là trường có uy tín, chất lượng cao của quận 6.

- Đạt trường trung học cơ sở tiên tiến hiện đại giai đoạn 2025 - 2030.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% trở lên có trình độ đại học, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại xuất sắc từ 50% trở lên.

- Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

2. Mục tiêu về chất lượng giáo dục:

- Hạnh kiểm: Tốt 92,4%, Khá 7,6%, không có hạnh kiểm trung bình, yếu.

- Học lực: Giỏi 45%; Khá 40,3%, Trung bình 24,5%, còn yếu là 1,4%, không có học sinh xếp loại kém.

- Hiệu suất đào tạo từ 96% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường THPT theo đúng nguyện vọng từ 90% trở lên.

- Học sinh bỏ học dưới 1%.

- Học sinh lưu ban hẳn dưới 1%.

- Học sinh lên lớp thẳng 98%

- Phấn đấu có nhiều học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố.

- Đạt trường trung học cơ sở tiên tiến hiện đại giai đoạn 2025 - 2030.

3. Mục tiêu về cơ sở vật chất:

- Đảm bảo đầy đủ phòng học thực hiện mô hình 2 buổi/ngày, đảm bảo phòng học bộ môn, máy tính kết nối Internet, bảng tương tác, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.

- Trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường "Xanh - sạch - đẹp".

4. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường:

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới trên mạng và báo chí bổ sung vào bài học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: tăng cường dự giờ, góp ý giáo viên, nhấn mạnh trọng tâm đánh giá vào công tác đổi mới phương pháp. Thống nhất ra đề kiểm tra nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.

- Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh yếu và trung bình.

- Củng cố và phát triển các loại hình hoạt động ngoại khóa giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh. Tận dụng công năng các phòng chức năng và các phương tiện dạy học hiện đại.

- Chú trọng công tác giáo dục ngoại khóa thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục hướng nghiệp theo sách giáo khoa ở lớp 9; kết hợp tốt với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên hướng nghiệp, hướng nghề cho học sinh khối 8, 9. Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, trường dạy nghề.

- Tăng cường giáo dục toàn diện; duy trì và đẩy mạnh hơn công tác học sinh giỏi, giáo dục thể chất, năng khiếu.

- Thực hiện tốt đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở.

- Nâng cao và củng cố vững chắc, nhuần nhuyễn chất lượng đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, tin học. Tổ chức phong trào thiết kế bài giảng bằng giáo án điện tử, dạy học theo phương pháp STEM và trải nghiệm sáng tạo.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng nhân viên ở văn phòng và các phòng chức năng.

- Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Có đầy đủ phòng học.

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường "Xanh - sạch - đẹp".

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Trường có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của công tác; tiến hành nâng cấp kết nối đường truyền Internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin ngành.

- Trường có trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức ngành Giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, triển khai chương trình cổng thông tin điện tử đồng bộ trực tuyến thông suốt từ cấp Sở - Phòng và trường, giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng tạo mối liên kết với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, ... để có nguồn hỗ trợ hoạt động của trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cán bộ quản lý:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 - 2030, được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm; trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Trách nhiệm của Ban Đại diện cha mẹ học sinh:

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

F- KIẾN NGHỊ

- Đề nghị lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch chiến lược của đơn vị và tư vấn cho trường trong các hoạt động triển khai và thực hiện kế hoạch đúng thời gian, tiến độ.

- Tham mưu đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, UBND Quận 6 hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để Trường THCS Hậu Giang đạt trường THCS tiên tiến hiện đại vào năm 2025 như kế hoạch chiến lược đã đề xuất.

Trên là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030./.

LÃNH ĐẠO PGD&ĐT Q6
DUYỆT

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Hạnh Diễm Phúc

Nơi nhận:
- UBND Quận 6;
- Phòng GDĐT Quận 6;
- Lưu: VT, HS03.